

Bản án số: 17/2026/HS-ST

Ngày: 09 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diệu và ông Trần Hoàng Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2026/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh N**; Nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh N là người đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng với thời gian từ ngày 24/4/2025 đến ngày 24/10/2025, nhưng khi đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện thì N đã có hành vi mua ma túy về sử dụng trái phép, cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/9/2025, để muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy N đã thuê xe ôm của 01 người đàn ông (không rõ họ tên) để chở N đi mua ma túy của 01 người thanh niên (không rõ họ tên) tại khu vực cầu Cái Dầu thuộc ấp Phú Bình, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ. Khi đến dốc cầu Cái Dầu, N điện thoại liên hệ cho người thanh niên (không rõ họ tên) để hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng, người thanh niên chỉ cho N chỗ để ma túy là tại lan can giữa cầu. Sau đó, N đi đến chỗ lan can giữa cầu để lấy 01 bịch ni lông nhỏ màu trắng và cái nỏ thủy tinh, N để số tiền 100.000 đồng vào chỗ đã lấy bịch ma túy rồi đi xe ôm về xã B, thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực Nhị Tì ở ấp A1, xã B,

thành phố Cần Thơ rồi tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng một mình hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng ma túy xong, N vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đi về nhà. Đến ngày 09/10/2025, Công an xã B, thành phố Cần Thơ mời N test nhanh ma túy, kết quả là mẫu nước tiểu của N dương tính với chất ma túy. Xét thấy hành vi của N có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã B, thành phố Cần Thơ đã chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1467/KL-KTHS, ngày 19/10/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận mẫu nước tiểu của N gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với N từ ngày 13/02/2026 cho đến nay.

Về thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ, tạm giữ và đã ra quyết định trả lại cho N 01 điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung, số sim NNNNNNNNNN, đã qua sử dụng, bị vỡ kính lưng, màn hình bị vỡ kính và có trầy xước nhiều nơi.

Đối với đối tượng là người thanh niên bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho N tại khu vực cầu Cái Dầu thuộc ấp Phú Bình, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ, do N không biết rõ họ tên nên Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng này, khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSCTO-KV10 ngày 28/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ đã nhận định hành vi phạm tội nêu trên của N, từ đó quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ để xét xử N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ giữ quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo N phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Không có. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng theo quy định pháp luật.

- Bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo. Lời nói

sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản Cáo trạng đã nêu. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, từ đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo là người đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng với thời gian từ ngày 24/4/2025 đến ngày 24/10/2025, nhưng khi đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện thì bị cáo đã có hành vi mua ma túy về để sử dụng trái phép vào ngày 23/9/2025 tại ấp A1, xã B, thành phố Cần Thơ; kết quả test nhanh ngày 09/10/2025 kết luận mẫu nước tiểu của bị cáo dương tính với chất ma túy; kết quả giám định ngày 19/10/2025 kết luận tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của bị cáo. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.

[3] Từ đó, có đủ cơ sở khẳng định Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSCTO-KV10 ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, không bỏ lọt tội phạm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận Bản Cáo trạng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả mua ma túy về để sử dụng trái phép nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, cho nên cần xử phạt bị cáo tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, để đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong) và từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Đánh bạc trái phép”, “Gây mất trật tự công cộng”, “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, “Sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép”; hiện nay, bị cáo còn đang bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Những vấn đề này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, khả năng tự cải tạo bản thân của bị cáo, nên được cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt: Mức hình phạt của tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là phạt tù từ 02 năm đến 03 năm. Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả, tác động của hành vi phạm tội gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trên địa bàn trong tình hình hiện nay, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tại cơ sở giam giữ thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần ngăn chặn, làm giảm các loại tội phạm về ma túy nói riêng và tội phạm hình sự nói chung, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra không còn tạm giữ vật chứng gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về các vấn đề khác: Đối tượng đã bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo thì đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a, khoản 1 Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh N phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh N **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025); khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Minh N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025).

Bị cáo Trương Minh N có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND KV10-Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- CQĐT Công an thành phố Cần Thơ;
- CQTHAHS Công an thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Việt